

Mai Châu, ngày 04 tháng 4 năm 2024

Số: 01/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2024/TLST - DS ngày 20 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1992; nơi cư trú, nơi làm việc: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Ông Bùi Văn V, sinh năm 1986 và bà Đinh Thị L, sinh năm 1986. Đều có nơi cư trú, nơi làm việc: Xóm P, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về số tiền đặt cọc nguyên đơn yêu cầu: Anh Vũ Văn T, ông Bùi Văn V và bà Đinh Thị L thỏa thuận ông Bùi Văn V và bà Đinh Thị L có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền đặt cọc là 220.000.000 đồng và một khoản tiền là 30.000.000 đồng, tổng là 250.000.000 đồng.

b. Về thời hạn trả, phương thức trả tiền: Anh Vũ Văn T, ông Bùi Văn V và bà Đinh Thị L thỏa thuận ngày 28/3/2024 ông Bùi Văn V và bà Đinh Thị L trả cho anh Vũ Văn T 100.000.000 đồng và từ ngày 29/3/2024 đến ngày 29/4/2024 ông Bùi Văn V và bà Đinh Thị L trả nốt số tiền 150.000.000 đồng cho anh Vũ Văn T.

c. Về án phí: Ông Bùi Văn V, bà Đinh Thị L và anh Vũ Văn T thỏa thuận ông Bùi Văn V và bà Đinh Thị L nộp theo quy định của pháp luật là 6.250.000 đồng. Trả lại cho anh Vũ Văn T số tiền tạm ứng án đã nộp là 10.800.000 đồng

theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 00036xx ngày 20/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

Kể từ khi hết thời hạn trả nợ theo thỏa thuận nêu trên, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án là anh Vũ Văn T cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên, mà bên phải thi hành án là ông Bùi Văn V và bà Đinh Thị L chưa thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án, nếu có thỏa thuận về lãi chậm trả thì tính theo thỏa thuận đó nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1, nếu không có thỏa thuận thì tính theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Chi cục THADS huyện MC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thanh Tùng